

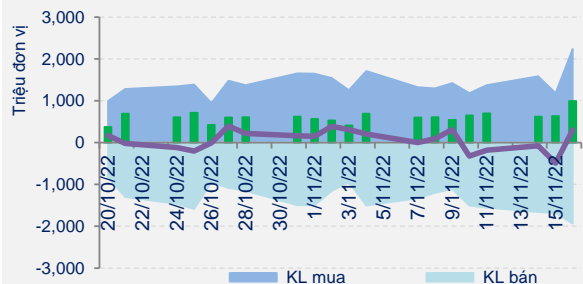
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/11/2022

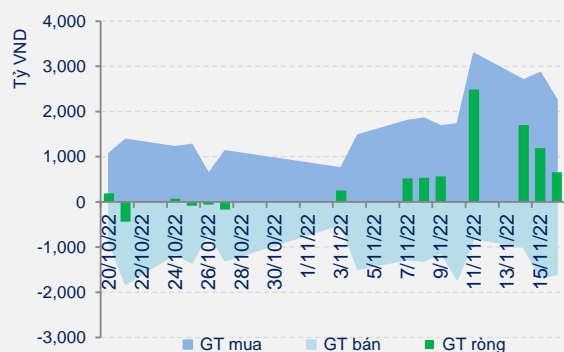
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	942.90	183.45
% Thay đổi	↑ 3.40%	↑ 4.36%
KLGD (CP)	994,571,721	121,914,155
GTGD (tỷ đồng)	14,371.27	1,321.97
Tổng cung (CP)	1,935,501,034	115,026,400
Tổng cầu (CP)	2,238,747,344	142,674,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	63,292,900	1,092,949
KL mua (CP)	104,355,200	2,698,873
GT mua (tỷ đồng)	2,258.77	44.40
GT bán (tỷ đồng)	1,601.48	10.70
GT ròng (tỷ đồng)	657.28	33.69

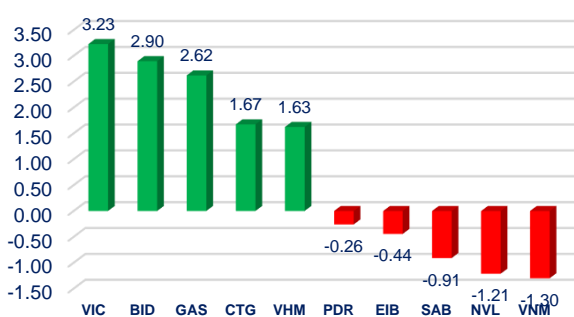
## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



## CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm mạnh vào đầu phiên sáng hôm nay và VN-Index có lúc lùi về mức thấp nhất 873,78 điểm. Nhưng lực cầu bất đáy gia tăng kể từ giữa phiên chiều giúp cho mức giảm nhanh chóng được thu hẹp lại và chỉ số nhích dần lên sắc xanh. Trong phiên chiều, đã tăng mạnh lên giúp VN-Index kết phiên ở gần mức cao nhất.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 31 điểm (+3,4%) lên 942,9 điểm, HNX-Index tăng 7,67 điểm (+4,36%) lên 183,45 điểm.

Khối ngoại có phiên mua ròng thứ tám liên tiếp trên HOSE với giá trị ròng lớn, đạt 657,72 tỷ đồng. CTG là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 94,9 tỷ đồng. Tiếp theo là FUEVFNVD và VHM với lần lượt 67 tỷ đồng và 58,4 tỷ đồng. Chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng mạnh nhất với giá trị ròng đạt 92,1 tỷ đồng.

Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về tích cực với 794 mã tăng, 118 mã tham chiếu, 198 mã giảm trên cả ba sàn.

Khối lượng giao dịch trong phiên hôm nay cũng tăng mạnh và là mức cao nhất kể từ tháng 3/2022.

Những cổ phiếu có đóng góp tích cực nhất vào mức tăng của VN-Index có thể kể đến là VIC (+6%), BID (+6,9%), GAS (+4,9%), CTG (+6%), VHM (+3,5%)... Năm cổ phiếu kể trên đã đóng góp đến hơn 12 điểm vào VN-Index.

Gần như toàn bộ các nhóm ngành cổ phiếu đều hồi phục tích cực trong phiên hôm nay.

Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng kết phiên phần lớn tại mức giá trần như STB (+7%), MBB (+6,7%), TCB (+6,8%), LPB (+7%), SHB (+7%), ACB (+6,8%)...; các mã còn lại phần lớn đều tăng mạnh. Chỉ có duy nhất EIB (-6,9%) đi ngược chiều khi giảm sàn trong phiên hôm nay.

Cổ phiếu chứng khoán cũng hồi phục hết sức tích cực với sắc tím chiếm đa số như SSI (+6,8%), VCI (+6,8%), VND (+6,6%), HCM (+6,8%), SHS (+9,3%), VIX (+7%), FTS (+6,8%)...

Chiều ngược lại, nhóm thực phẩm và đồ uống bị chốt lời và điều chỉnh với VNM (-3,2%), SAB (-3,1%), VHC (-3,9%), VLC (-0,7%), FMC (-2,3%)...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11/2022 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nới rộng mức chênh lệch lên thành 17,31 điểm. Trong bối cảnh chỉ còn 1 phiên nữa là đáo hạn thì điều này cho thấy là các trader đang khá tích cực về xu hướng của thị trường.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/11/2022

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



Thị trường hồi phục tích cực trong phiên hôm nay trong bối cảnh mà chỉ số VN-INDEX đã chạm đến ngưỡng thấp nhất trong phiên 873,78 điểm. Lực cầu bắt đáy xuất hiện mạnh mẽ đã giúp thị trường kết phiên ở gần mức cao nhất. Điều này đã được thể hiện qua thanh khoản gia tăng mạnh và đạt mức cao nhất kể từ tháng 3/2022.

Tuy hồi phục mạnh, nhưng xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX vẫn là tiêu cực khi chỉ số này vẫn kết phiên dưới ngưỡng 990 điểm (MA20). Sẽ cần thêm thời gian để xác nhận xem ngưỡng 873,78 điểm có phải là đáy trong đợt giảm này hay không. Với việc phân kỳ dương giữa RSI và giá đã xuất hiện trên biểu đồ nên chúng tôi kỳ vọng lực cầu gia tăng trong phiên tiếp theo có thể giúp VN-INDEX tiếp tục hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý 950 điểm.

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hôm nay là phiên giao dịch đầy cảm xúc khi VNINDEX khởi đầu phiên sáng tiếp tục theo đà giảm điểm mạnh và thủng luôn ngưỡng hỗ trợ của kênh giá (900 điểm), tuy nhiên thị trường bắt đầu hồi phục từ đầu phiên chiều với lực mua càng về cuối phiên càng mạnh lên và chốt phiên tăng 31 điểm (+3.4%) và tạo ra phiên giao dịch có biên độ dao động lớn nhất kể từ đầu năm và với khối lượng giao dịch tăng mạnh so với trung bình 20 phiên. Nếu tính mức tăng kể từ giá mở cửa hay giá thấp nhất của phiên hôm nay đến giá đóng cửa thì đều là cao nhất trong lịch sử với lần lượt 7,64% và 7,91%.

Với việc VNINDEX chốt phiên ở mức 942.9 điểm thì chỉ số này vẫn đang nằm trên ngưỡng hỗ trợ kênh giá và tâm lý 900 điểm, tuy nhiên xu hướng của VNINDEX theo phân tích kỹ thuật vẫn đang vận động trong kênh downtrend dài nối các đỉnh giá cao nhất tháng 08,09 và 11/2022 cho đến nay (và VN30 cũng có xu hướng vận động tương tự).

Tuy nhiên xét ở góc độ trung hạn, thị trường vào downtrend khá sâu và hiện tại điểm số VNINDEX đã về vùng điểm số tương đương thời điểm trước đại dịch COVID (là giai đoạn thị trường tích lũy cạn kiệt tin cậy trước cơn sóng lớn trong giai đoạn 2020-2022) và vùng điểm số hiện tại 900-950 có thể đem lại hy vọng thị trường sẽ ngừng đà rơi và bắt đầu chu kỳ tích lũy trở lại sau giai đoạn phân phối và downtrend vừa qua. Một số tín hiệu khác cũng khá tích cực trong những phiên gần đây là sự trở lại mua ròng mạnh mẽ từ khối ngoại, nhiều cổ phiếu trụ cột như VCB, BID, VIC, GAS... đã bắt đầu có những biến động tích cực hơn so với thị trường, điều này phát ra tín hiệu sớm rằng các cổ phiếu đầu ngành có thể tích lũy lại và chuyển sang giai đoạn tăng giá tiếp theo sớm hơn thị trường và xu hướng đó sẽ lan tỏa dần ra các cổ phiếu khác để giúp thị trường bước vào tích lũy và hồi phục. Mặc dù giai đoạn hiện tại VNINDEX vẫn đang trong kênh downtrend và tiếp tục sẽ có những biến động mạnh nhưng chúng tôi kỳ vọng biên độ giao động của thị trường dần sẽ hẹp và chặt chẽ trở lại trong thời gian tới để tích lũy cho một chu kỳ hồi phục mới.

Thời điểm hiện tại còn quá sớm để xác định xu hướng thị trường đã qua giai đoạn downtrend mạnh hay chưa mặc dù thị trường đã có những tín hiệu dần tích cực như đã phân tích. Do đó, nhà đầu tư vẫn nên duy trì tỷ trọng thấp, chờ thị trường chung ổn định trở lại và thoát khỏi xu hướng downtrend. Có thể xem xét, lên lại danh mục theo dõi đầu tư. Ưu tiên các mã cơ bản tốt, có tiềm năng tăng trưởng và tỉ trọng tiền mặt cao. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/11/2022

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PVS	19.20	14-16	26-28	19	18.4	-12.0%	-13.1%	Theo dõi chờ giải ngân

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái



TIN VĨ MÔ

**Tình có cảng biển nước sâu lớn nhất Việt Nam**

Hiện nay, cảng biển nước sâu lớn nhất Việt Nam là cảng biển loại đặc biệt được ưu tiên đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.

**Tình từng xếp thứ 45/63 về thu hút vốn FDI, nhảy lên thứ 11 sau 4 năm nhờ được Samsung đầu tư**

Năm 2010, tỉnh xếp thứ 45/63 tỉnh, thành về thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Tuy nhiên, nhờ sự hiện diện của Samsung vào năm 2013 đã kéo theo nhiều nhà đầu tư nước ngoài rót vốn đầu tư vào tỉnh.

**Đề xuất áp dụng đầu tư phát triển cảng cạn theo hình thức PPP**

Bộ Giao thông vận tải đang lấy ý kiến Dự thảo Báo cáo cuối kỳ “Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn thời kì 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

**Bộ GTVT ủng hộ quy hoạch sân bay chuyên dùng tại Ninh Bình**

Bộ Giao thông vận tải vừa có công văn gửi Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh Ninh Bình về đề xuất bổ sung vào quy hoạch Cảng hàng không lưỡng dụng tại Ninh Bình.

**Quy hoạch điện VIII: Đề xuất bỏ hơn 1.600 MW điện mặt trời đến năm 2030**

Bộ Công Thương đề xuất Thủ tướng Chính phủ chưa cho phép triển khai trong giai đoạn 2021-2030 với 12 dự án/phần dự án có tổng công suất 1.634,4 MW đã có chủ trương đầu tư và chấp thuận chủ đầu tư nhưng chưa có quyết định giao đất.

**Giá điện dự kiến lên mức 8,1 - 9 UScent/kWh vào năm 2030**

Bộ Công Thương trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Điện 8, với giá điện dự kiến lên mức 8,1-9 UScent/kWh vào năm 2030.

**Bộ Công Thương yêu cầu doanh nghiệp đầu mối phải cấp đủ xăng dầu cho thị trường**

Bộ Công Thương chỉ đạo các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu cung cấp đầy đủ xăng dầu cho thị trường trong nước, bảo đảm không để thiếu hụt xăng dầu.

**Khánh Hòa: GRDP bất ngờ tăng trưởng 20,5%, cao nhất 10 năm qua**

Ngày 15-11, tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII đã công bố tổng mức sản phẩm (GRDP) tỉnh này từ đầu năm 2022 đến nay tăng trưởng gần 20,5%, đứng thứ 2 cả nước và là mức tăng trưởng cao nhất 10 năm qua.

**Đề xuất kinh phí 17.000 tỉ đồng khép kín 2 đoạn Vành đai 2**

Đường Vành đai 2 - TP HCM dài 64 km, hiện còn 11 km chưa được khép kín chia làm 3 đoạn. Việc khép kín trước 2 đoạn này sẽ tạo điều kiện khép kín Vành đai 2 trong thời gian gần.



TIN DOANH NGHIỆP

**Sau khi cùng các con bán hàng chục triệu cổ phiếu DBC, ông Nguyễn Như So tiếp tục chuyển nhượng phần vốn tại công ty Chế biến thực phẩm Dabaco**

Dabaco Việt Nam dự kiến nhận chuyển nhượng 900.000 cổ phần của CTCP Chế biến thực phẩm Dabaco, trị giá theo mệnh giá 9 tỷ đồng từ ông Nguyễn Như So.

**Chủ tịch Hoá chất Đức Giang viết tâm thư cho cổ đông: Chưa bao giờ DGC sập sàn 5 phiên liên tiếp, điều bất thường này lại xảy ra ngay năm chỉ số kinh doanh cao nhất**

"Chúng tôi có thể tự hào rằng là 1 trong những công ty có nền tảng tài chính tốt nhất Việt Nam với dư tiền gửi trên 8.000 tỷ và số nợ vay phải trả 600 tỷ đồng. Là 1 công ty xuất khẩu lớn nên đã hưởng chênh lệch tỷ giá hàng chục tỷ đồng mỗi tháng", tâm thư ghi.

**Bộ Công an yêu cầu Gia Lai ngăn ngừa tẩu tán tài sản trong vụ án Vạn Thịnh Phát**

Để ngăn chặn các cá nhân, công ty liên quan trong vụ án liên quan Công ty Vạn Thịnh Phát tẩu tán tài sản, Bộ Công an yêu cầu Gia Lai phối hợp rà soát, tạm dừng các giao dịch mua bán, sang nhượng.

**Sau khi Bầu Đức lên tiếng về diễn biến cổ phiếu, mời cổ đông thực địa dự án, HAG bật trần giữa "biển sập"**

Để khẳng định về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh thực tế và chứng minh sự tăng trưởng của công ty, bầu Đức mời các cổ đông sở hữu số lượng trên 500.000 cổ phiếu và đại diện các nhóm cổ đông nhỏ lẻ (tổng số cổ phiếu HAG là 500.000) tham gia hành trình tham quan các dự án của HAGL tại Việt Nam, Lào, Campuchia vào giữa tháng 12, dự kiến 40 người.

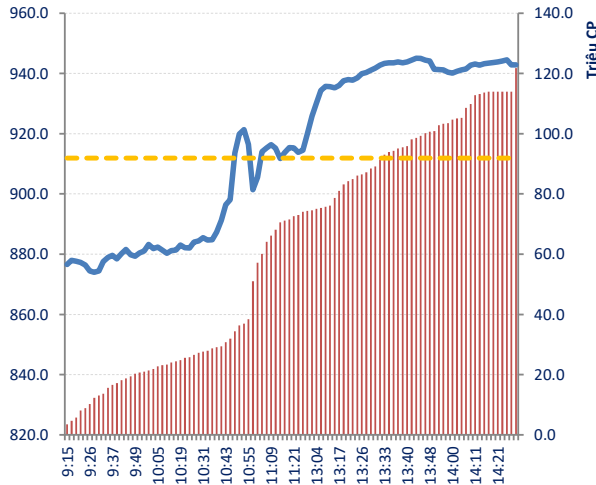
**Một công ty cá tra bắt ngờ xin hoãn thời gian trả cổ tức thêm gần nửa năm**

Lý giải về nguyên nhân xin hoãn chi trả cổ tức, ANV cho biết do tình hình tài chính cuối năm gặp khó khăn, dẫn đến không kịp chuẩn bị nguồn tiền thanh toán.

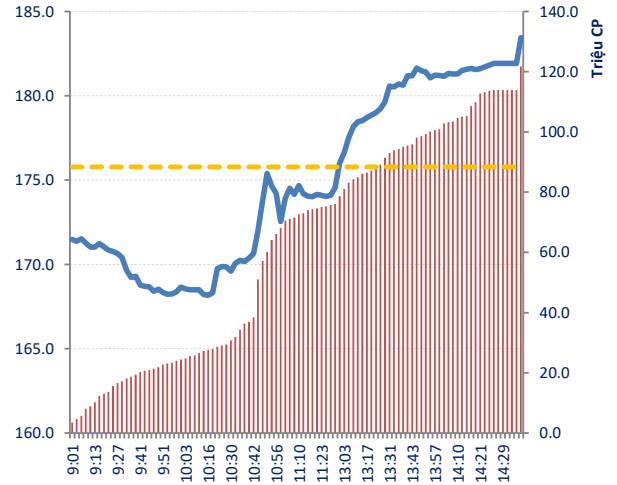


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH

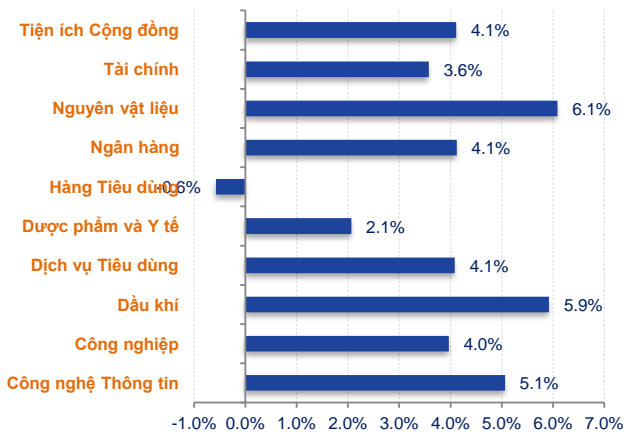
#### KLGD và VN-Index trong phiên



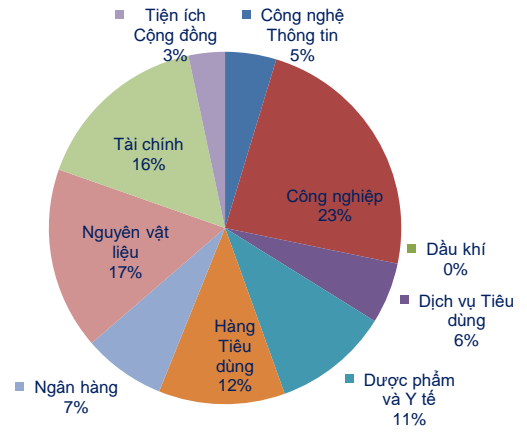
#### KLGD và HNX-Index trong phiên



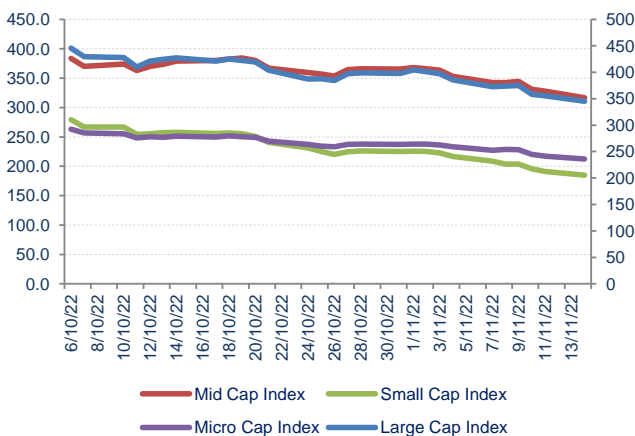
#### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



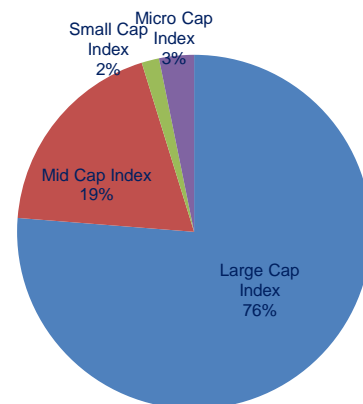
#### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



#### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



#### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	3,866,000	VPB	3,061,500
2	SSI	3,819,700	MBB	2,155,200
3	FUEVFNVD	3,663,200	DXS	2,071,900
4	KDH	2,507,000	FTS	1,327,500
5	HPG	2,296,900	VNM	1,217,200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,377,951	SHS	496,300
2	IDC	426,400	HUT	20,900
3	SD5	77,000	CEO	17,000
4	TNG	40,250	VCS	9,800
5	IVS	33,600	HHG	3,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	12.50	13.35	↑ 6.80%	55,883,300
DIG	10.10	10.80	↑ 6.93%	51,955,300
VPB	14.65	15.50	↑ 5.80%	37,062,500
DXG	8.53	9.12	↑ 6.92%	36,392,000
STB	15.10	16.15	↑ 6.95%	29,364,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	10.80	11.80	↑ 9.26%	17,058,704
PVS	18.00	19.20	↑ 6.67%	15,404,324
SHS	5.40	5.90	↑ 9.26%	14,924,952
IDC	26.20	28.80	↑ 9.92%	12,643,012
CEO	8.10	8.90	↑ 9.88%	11,028,615

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GVR	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
LGL	2.00	2.14	0.14	↑ 7.00%
LPB	9.58	10.25	0.67	↑ 6.99%
PHR	32.90	35.20	2.30	↑ 6.99%
SCR	3.86	4.13	0.27	↑ 6.99%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MBS	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
TIG	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
NSH	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
PMB	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
PVC	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJS	47.20	43.90	-3.30	↓ -6.99%
OGC	6.90	6.42	-0.48	↓ -6.96%
HPX	17.30	16.10	-1.20	↓ -6.94%
FUCVREIT	6.50	6.05	-0.45	↓ -6.92%
EIB	20.95	19.50	-1.45	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
WCS	170.00	153.00	-17.00	↓ -10.00%
TTL	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
PBP	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
PGN	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
VC2	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	55,883,300	18.5%	3,079	4.1	0.7
DIG	51,955,300	12.6%	1,586	6.4	0.8
VPB	37,062,500	19.2%	2,742	5.3	1.0
DXG	36,392,000	5.9%	1,380	6.2	0.4
STB	29,364,400	11.6%	2,200	6.9	0.8

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	17,058,704	7.5%	886	12.2	1.0
PVS	15,404,324	3.9%	1,045	17.2	0.7
SHS	14,924,952	25.5%	1,082	5.0	0.5
IDC	12,643,012	36.2%	6,373	4.1	1.4
CEO	11,028,615	8.8%	1,210	6.7	0.6

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
GVR	↑ 7.0%	8.1%	1,086	9.2	0.7
LGL	↑ 7.0%	0.7%	96	20.8	0.2
LPB	↑ 7.0%	23.0%	3,466	2.8	0.6
PHR	↑ 7.0%	20.9%	5,184	6.3	1.2
SCR	↑ 7.0%	2.8%	366	10.6	0.3

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MBS	↑ 10.0%	21.4%	1,965	4.6	0.8
TIG	↑ 10.0%	13.3%	1,845	2.7	0.4
NSH	↑ 10.0%	-1.6%	(177)	-	0.3
PMB	↑ 10.0%	25.2%	3,510	2.3	0.6
PVC	↑ 10.0%	0.8%	130	69.5	0.6

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	3,866,000	15.5%	3,240	7.2	1.1
SSI	3,819,700	14.5%	2,144	6.5	0.9
FUEVFVND	3,663,200	N/A	N/A	N/A	N/A
KDH	2,507,000	12.6%	1,974	9.8	1.2
HPG	2,296,900	18.5%	3,079	4.1	0.7

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,377,951	3.9%	1,045	17.2	0.7
IDC	426,400	36.2%	6,373	4.1	1.4
SD5	77,000	4.5%	829	7.8	0.4
TNG	40,250	19.2%	2,958	3.2	0.6
IVS	33,600	3.5%	367	10.6	0.4

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	354,939	22.0%	5,582	13.4	2.8
VIC	217,394	0.6%	214	266.0	1.6
GAS	213,405	23.9%	7,058	15.8	3.7
VHM	188,980	23.5%	7,265	6.0	1.3
BID	168,955	17.5%	3,207	10.4	1.7

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,090	6.8%	1,475	47.6	3.1
THD	13,685	12.6%	2,214	17.7	2.3
BAB	10,086	7.9%	907	13.7	1.1
IDC	8,646	36.2%	6,373	4.1	1.4
PVS	8,603	3.9%	1,045	17.2	0.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	2.92	9.6%	1,287	4.1	0.4
LDG	2.85	4.6%	634	5.1	0.2
DXS	2.79	4.8%	861	5.0	0.2
CTS	2.78	14.3%	1,776	4.2	0.6
DXG	2.77	5.9%	1,380	6.2	0.4

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

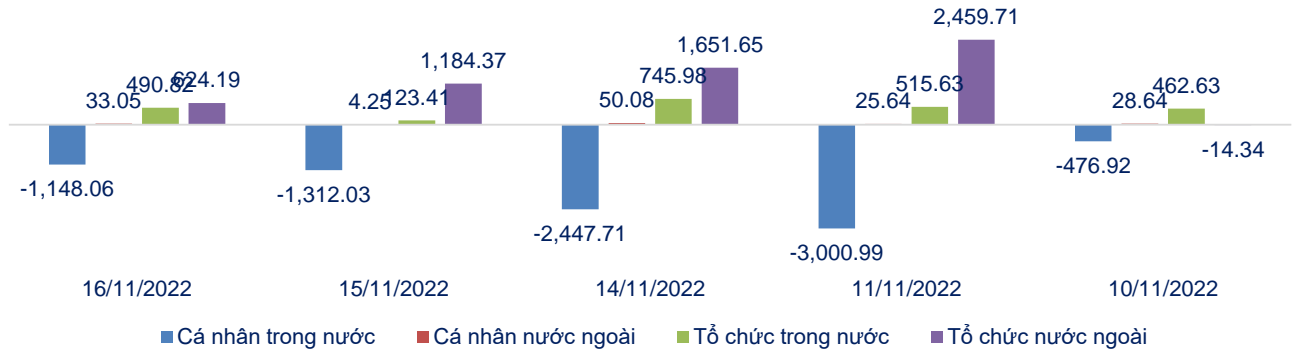
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	2.98	8.8%	1,210	6.7	0.6
L14	2.96	26.4%	5,178	3.5	1.4
APS	2.90	10.4%	1,598	2.6	0.3
IDJ	2.80	11.7%	1,309	3.4	0.4
IPA	2.78	13.6%	2,470	3.3	0.4





## THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



## Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TDM	120.45	14.9%	2,831	9.5	1.4
DXG	45.70	5.9%	1,380	6.2	0.4
VCI	40.52	18.0%	1,591	11.1	1.2
VNM	34.00	25.0%	4,233	18.2	4.8
MBB	27.51	25.4%	3,876	3.7	0.8

## Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	-107.17	15.5%	3,240	7.2	1.1
VIC	-100.35	0.6%	214	266.0	1.6
VHM	-94.61	23.5%	7,265	6.0	1.3
KDH	-85.27	12.6%	1,974	9.8	1.2
HPG	-74.02	18.5%	3,079	4.1	0.7

## Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PNJ	5.40	23.7%	7,639	12.3	2.8
CTG	4.00	15.5%	3,240	7.2	1.1
BID	3.79	17.5%	3,207	10.4	1.7
HPG	3.54	18.5%	3,079	4.1	0.7
MIG	3.37	7.9%	874	14.4	1.1

## Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FRT	-3.74	34.5%	5,327	11.2	3.6
HDG	-2.01	23.7%	5,756	4.0	0.9
SSI	-1.37	14.5%	2,144	6.5	0.9
BSI	-1.16	7.2%	1,401	8.6	0.5
SAB	-1.09	23.0%	8,568	21.8	4.6

## Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	58.10	25.0%	4,233	18.2	4.8
ACB	52.99	26.4%	3,922	4.9	1.2
HPG	43.92	18.5%	3,079	4.1	0.7
VIC	43.81	0.6%	214	266.0	1.6
VCB	43.77	22.0%	5,582	13.4	2.8

## Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TDM	-120.83	14.9%	2,831	9.5	1.4
FUEVFNVD	-61.08	N/A	N/A	N/A	N/A
DXG	-43.54	5.9%	1,380	6.2	0.4
VCI	-28.15	18.0%	1,591	11.1	1.2
E1VFN30	-14.44	N/A	N/A	N/A	N/A

## Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	90.88	15.5%	3,240	7.2	1.1
FUEVFNVD	63.52	N/A	N/A	N/A	N/A
VHM	58.37	23.5%	7,265	6.0	1.3
SSI	58.02	14.5%	2,144	6.5	0.9
VIC	56.87	0.6%	214	266.0	1.6

## Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-92.21	25.0%	4,233	18.2	4.8
VCB	-62.58	22.0%	5,582	13.4	2.8
VPB	-50.00	19.2%	2,742	5.3	1.0
MBB	-32.18	25.4%	3,876	3.7	0.8
SAB	-19.43	23.0%	8,568	21.8	4.6



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường**  
[cuong.hnv2@shs.com.vn](mailto:cuong.hnv2@shs.com.vn)

**Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

### **Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

#### **Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)